

Số: 04/KH - UBND

Tam Đa, ngày 10 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phòng chống bệnh viêm gan Vi rút trên địa bàn xã Tam Đa giai đoạn 2023– 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 12/12/2023 của UBND Huyện Phù Cừ về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh viêm gan vi rút trên địa bàn Huyện Phù Cừ giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn 2030; UBND Tam Đa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Giảm lây truyền viêm gan vi rút, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do viêm gan vi rút. Tăng khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ dự phòng, chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh viêm gan vi rút.

- Tiến tới loại trừ để viêm gan vi rút không còn là mối đe dọa đối với sức khỏe cộng đồng vào năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đưa hoạt động phòng, chống bệnh viêm gan vi rút trở thành một mục tiêu ưu tiên của chương trình y tế địa phương;

- Đảm bảo và duy trì tỷ lệ người dân trong độ tuổi từ 15 đến 49 tuổi có hiểu biết đầy đủ về bệnh viêm gan vi rút đạt trên 85%;

- Đảm bảo tỷ lệ lây truyền viêm gan vi rút từ mẹ sang con xuống dưới 5%;

- Giảm tỷ lệ HbsAg (*kháng nguyên bề mặt của siêu vi B*) ở trẻ dưới 5 tuổi xuống dưới 0,5%.

- Giảm thiểu lây truyền vi rút viêm gan B, C tại các cơ sở y tế;

- Giảm lây truyền vi rút viêm gan B, C trong nhóm sử dụng ma túy;

- Giảm lây truyền vi rút viêm gan A và E qua đường tiêu hóa;

- Giảm xơ gan, ung thư gan và tử vong do viêm gan vi rút B và C;

- Thiết lập hệ thống quản lý, theo dõi bệnh nhân được chẩn đoán và điều trị bệnh viêm gan vi rút;

- Phối hợp với Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường điều tra, giám sát xác định tỷ lệ viêm gan tại cộng đồng và hợp tác nghiên cứu khoa học, cung cấp thông tin, bằng chứng cho xây dựng kế hoạch, chương trình phòng chống viêm gan vi rút;

- Huy động các nguồn lực cho chương trình phòng, chống bệnh viêm gan vi rút đảm bảo hiệu quả và duy trì bền vững.

3. Các chỉ tiêu

3.1. Nhóm chỉ tiêu về dự phòng lây nhiễm viêm gan vi rút.

a) Tiêm chủng vắc xin viêm gan B

- Trạm Y tế xã triển khai tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong vòng 24 giờ sau sinh.

- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tiêm vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ đầu đạt ít nhất 85% vào năm 2025 và trên 90% vào năm 2030;

- Trên 95% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm vắc xin viêm gan B ba liều cơ bản (VGB3);

b) Phòng lây truyền viêm gan vi rút B từ mẹ sang con

- Đạt các chỉ tiêu tiêm chủng viêm gan B cho trẻ em dưới 1 tuổi.

- Tỷ lệ phụ nữ được xét nghiệm sàng lọc viêm gan B trong thời kỳ mang thai trên 70%.

- 90% phụ nữ mang thai mắc viêm gan B được tư vấn, chăm sóc, điều trị thích hợp.

c) Kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở y tế

- 100% tiêm an toàn trong các cơ sở y tế trên địa bàn xã.

- 100% cán bộ y tế làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiêm phòng vắc xin viêm gan B.

d) Can thiệp giảm tác hại

- Đảm bảo cung cấp ít nhất 300 bơm kim tiêm cho một người tiêm chích ma túy trong một năm.

- 70% người nghiện chất dạng thuốc phiện quản lý được tham gia điều trị bằng thuốc thay thế.

e) Dự phòng lây truyền vi rút viêm gan A và E:

Giảm lây truyền vi rút viêm gan A và E qua đường tiêu hóa.

3.2. Tiếp cận chẩn đoán, điều trị viêm gan vi rút.

- 50% số người nhiễm viêm gan vi rút B, C được chẩn đoán.
- 75% số người đủ tiêu chuẩn điều trị được điều trị viêm gan vi rút B, C.
- 90% người bệnh điều trị viêm gan vi rút B đạt tải lượng vi rút dưới ngưỡng phát hiện.
- 95% người bệnh điều trị viêm gan vi rút C khỏi bệnh.
- 100% người nhiễm HIV đang điều trị ARV được sàng lọc viêm gan vi rút C.
- 100% người được chẩn đoán đồng nhiễm HIV/HCV được điều trị viêm gan C.

II. GIẢI PHÁP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Về công tác tổ chức, chỉ đạo và quản lý

- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể xã hội tiếp tục tổ chức quán triệt và nghiêm túc thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân chung tay đánh gục vi rút viêm gan”.

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ phòng, chống bệnh viêm gan vi rút là một trong những mục tiêu ưu tiên đầu tư kinh phí của xã hằng năm.

- Xây dựng các mô hình phòng, chống viêm gan vi rút tại cộng đồng, lồng ghép với các mô hình phòng, chống HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, qua hoạt động mại dâm, tiêm chích ma túy.

- Huy động các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội để ủng hộ và tham gia chương trình phòng, chống viêm gan vi rút. Vận động lãnh đạo chính quyền các cấp huy động nguồn lực cho chương trình phòng, chống viêm gan vi rút.

- Lồng ghép công tác phòng, chống bệnh viêm gan vi rút vào các chương trình giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" xây dựng làng văn hóa, làng văn hoá sức khỏe, cụm dân cư tiên tiến.

- Hỗ trợ mua thẻ, cung cấp dịch vụ y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế thuộc các đối tượng ưu tiên theo quy định.

2. Truyền thông nâng cao nhận thức xã hội về viêm gan vi rút

- Phối hợp và đa dạng hóa các hình thức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống viêm gan vi rút; sử dụng các thông điệp truyền thông dễ hiểu và có hiệu quả về các biện pháp dự phòng, đặc biệt về lợi ích của việc tiêm phòng viêm gan B cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, chương trình rửa tay và vệ sinh an toàn thực phẩm, các yếu tố nguy cơ của nhiễm vi rút viêm gan, các thông điệp về dự phòng lây nhiễm, xét nghiệm sớm và điều trị kịp thời để ngăn ngừa biến chứng trong đó có ung thư gan.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong việc tư vấn, tổ chức các buổi truyền thông, hội thảo, tập huấn về phòng chống bệnh viêm gan vi rút.

- Lồng ghép việc tuyên truyền phòng chống viêm gan vi rút trong việc tuyên truyền phòng chống ung thư gan, phòng chống HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng chống mại dâm và ma túy.

- Đẩy mạnh việc tư vấn về phòng chống bệnh viêm gan vi rút tại các cơ sở y tế, các trung tâm tư vấn về sức khỏe, đặc biệt cho phụ nữ có thai, người hiến máu, các đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh các bệnh lây truyền qua đường tình dục, tiêm chích ma túy.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Viêm gan Thế giới (28/7) hàng năm với sự tham gia của chính quyền, các ban, ngành đoàn thể các cấp và cộng đồng.

- Tăng cường tổ chức truyền thông, cung cấp các khuyến cáo, thông điệp nhằm nâng cao nhận thức của giáo viên, phụ huynh và học sinh về các bệnh lây truyền qua đường tiêu hóa.

3. Dự phòng lây nhiễm vi rút viêm gan

3.1. Tiêm chủng vắc xin viêm gan B

a) Viêm gan B sơ sinh

- Triển khai tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong vòng 24 giờ sau sinh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, giảm thiểu hoãn tiêm không phù hợp.

- Tổ chức tập huấn; cử cán bộ y tế tham gia các lớp tập huấn triển khai tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong vòng 24 giờ cho cán bộ y tế tại Trạm Y tế xã.

- Tổ chức tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh hàng ngày tại Trạm Y tế xã.

- Phối hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em để phụ nữ mang thai, bà mẹ, người chăm sóc trẻ được cán bộ y tế tư vấn về tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh cho trẻ sau sinh trong những lần khám thai và trong ngày đầu sau khi sinh.

- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong 24 giờ đầu sau sinh cho trẻ sơ sinh.

- Thực hiện đăng ký trẻ sơ sinh trên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng của Bộ Y tế đối với tất cả các cơ sở y tế có phòng sinh và phòng tiêm chủng.

b) Tiêm chủng 3 liều vắc xin viêm gan B cho trẻ dưới 1 tuổi.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch 3 liều vắc xin viêm gan B cho trẻ dưới 1 tuổi theo đúng lịch tiêm chủng.

c) Tiêm phòng cho các nhóm người trưởng thành có nguy cơ cao

- Thúc đẩy việc triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho nhân viên y tế làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Tổ chức truyền thông về lợi ích của tiêm vắc xin viêm gan B cho các nhóm có nguy cơ cao bao gồm nam quan hệ tình dục đồng tính, phụ nữ bán dâm, người nghiện chích ma túy, người thường xuyên tiếp xúc với các sản phẩm máu (*nhân viên y tế và bệnh nhân*); người sống cùng người nhiễm viêm gan vi rút...

d) Cung ứng vắc xin viêm gan B đầy đủ và đảm bảo chất lượng.

- Đáp ứng đầy đủ, kịp thời các loại vắc xin viêm gan B cho hoạt động tiêm chủng; tránh gián đoạn tiêm chủng thường xuyên cho trẻ em dưới 1 tuổi.

- Đáp ứng đủ, kịp thời bơm kim tiêm tự khóa và hộp an toàn trong tiêm chủng thường xuyên.

3.2. Phòng lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con

- Triển khai các hoạt động dự phòng lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con theo kế hoạch loại trừ ba bệnh HIV, giang mai và viêm gan B lây truyền từ mẹ sang con của Bộ Y tế.

- Cập nhật và tổ chức triển khai các chính sách, văn bản pháp quy, hướng dẫn quốc gia về dự phòng và kiểm soát lây truyền từ mẹ sang con.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi.

- Cung cấp đầy đủ các dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán, chăm sóc, quản lý điều trị các bệnh lây truyền từ mẹ sang con đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng hệ thống ghi nhận thông tin, theo dõi và giám sát lây truyền từ mẹ sang con, tích hợp trong hệ thống thông tin, giám sát hiện có.

3.3. Kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở y tế

a) Thúc đẩy triển khai các biện pháp kiểm soát và phòng chống nhiễm khuẩn bao gồm cả vi rút viêm gan tại các cơ sở y tế

- Tổ chức truyền thông; đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức của cán bộ y tế về dự phòng lây nhiễm vi rút viêm gan trong các cơ sở y tế.

- Giám sát việc thực hành phẫu thuật, thủ thuật, tiêm an toàn tại các cơ sở y tế.

- Đảm bảo áp dụng các biện pháp phòng ngừa chuẩn trong tất cả các cơ sở y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

b) Triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh:

- Rà soát, tham mưu triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho cán bộ y tế tại cơ sở khám, chữa bệnh.

- Thúc đẩy triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho cán bộ y tế tại tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3.4. Can thiệp giảm tác hại

- Duy trì, mở rộng các can thiệp giảm tác hại với độ bao phủ và hiệu quả cao, giảm lây truyền vi rút viêm gan C trong nhóm nghiện chích ma túy.

- Truyền thông, giáo dục tư vấn về các can thiệp dự phòng nhiễm HIV và vi rút viêm gan C.

- Duy trì và mở rộng điều trị thay thế chất gây nghiện dạng thuốc phiện.

- Duy trì, mở rộng chương trình bơm kim tiêm dựa vào cộng đồng và sử dụng bơm kim tiêm khoảng chết thấp.

- Duy trì, mở rộng chương trình bao cao su, chất bôi trơn dựa vào cộng đồng cho các nhóm quần thể đích.

3.5. An toàn truyền máu

- Cập nhật hướng dẫn hoạt động xét nghiệm an toàn phòng chống lây truyền qua đường truyền máu.

- Thực hiện xét nghiệm sàng lọc máu trước khi truyền.

- Cập nhật tài liệu, tuyên truyền và tư vấn về phòng chống viêm gan vi rút đối với người hiến máu tiềm năng và người hiến máu có nhiễm vi rút viêm gan.

3.6. Dự phòng lây truyền vi rút viêm gan A và E

- Đảm bảo công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm và đảm bảo nước sạch để dự phòng lây truyền vi rút viêm gan lây truyền qua đường tiêu hóa.

- Tổ chức truyền thông, cung cấp các khuyến cáo, thông điệp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về các bệnh lây truyền qua đường tiêu hóa.

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh phòng bệnh tại các cơ sở y tế trong đó tập trung cải thiện vấn đề quản lý chất thải tại các cơ sở y tế để hạn chế lây lan mầm bệnh vi rút viêm gan ra môi trường.

- Duy trì và triển khai hoạt động giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng và các cơ sở y tế để xử lý kịp thời.

- Duy trì và mở rộng dịch vụ tiêm phòng vắc xin viêm gan A.
- Các cơ sở giáo dục, trường học trên địa bàn huyện triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, đặc biệt tập trung cải thiện vấn đề vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân rửa tay bằng xà phòng của học sinh.

4. Tiếp cận chẩn đoán, điều trị viêm gan vi rút

4.1. Xét nghiệm và chẩn đoán viêm gan B, C theo hướng dẫn của Bộ Y tế

- Tăng cường năng lực xét nghiệm viêm gan vi rút tại TTYT huyện. Mở rộng dịch vụ xét nghiệm vi rút viêm gan B, C tại Trạm Y tế các xã và tại cộng đồng.
- Phối hợp với Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh triển khai tư vấn, xét nghiệm điều tra vi rút viêm gan B, C tại cộng đồng.
- Chuyển , gửi xét nghiệm tải lượng vi rút cho bệnh nhân đến những cơ sở xét nghiệm đủ điều kiện thực hiện.
- Tư vấn, kết nối hiệu quả người được xét nghiệm viêm gan vi rút với dịch vụ chăm sóc và điều trị. Lòng ghép các dịch vụ xét nghiệm viêm gan B, C với các dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV tại cộng đồng, tại các cơ sở y tế và các dịch vụ chăm sóc, điều trị và dự phòng HIV.

4.2. Xây dựng mạng lưới phòng xét nghiệm viêm gan vi rút.

Triển khai áp dụng hướng dẫn xét nghiệm viêm gan vi rút B, C do Bộ Y tế ban hành trong chẩn đoán và điều trị.

4.3. Điều trị viêm gan vi rút

- Cập nhật hướng dẫn của Bộ Y tế về chăm sóc và điều trị bệnh viêm gan vi rút.
- Tổ chức tập huấn; cử cán bộ y tế tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực trong quản lý, chăm sóc và điều trị viêm gan vi rút tại nhà và các cơ sở điều trị bao gồm áp dụng các hình thức đào tạo liên tục và đào tạo trực tuyến.
- Xây dựng và triển khai các mô hình cung cấp dịch vụ toàn diện bao gồm xét nghiệm, chăm sóc, điều trị và dự phòng.

5. Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học trong giám sát thu thập dữ liệu về viêm gan vi rút

5.1. Triển khai hướng dẫn giám sát viêm gan vi rút thống nhất với chiến lược giám sát viêm gan vi rút của quốc gia

- Triển khai quản lý và báo cáo kết quả xét nghiệm viêm gan vi rút trong hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm quốc gia.

- Triển khai giám sát trường hợp bệnh viêm gan vi rút cấp tính và mãn tính vi rút viêm gan B, C.

- Triển khai giám sát trường hợp biến chứng do viêm gan vi rút

5.2. Xây dựng và triển khai hệ thống báo cáo và theo dõi bệnh nhân chẩn đoán và điều trị viêm gan B, C

- Triển khai bộ chỉ số theo dõi đánh giá về chẩn đoán và điều trị viêm gan B, C tại các cơ sở y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Triển khai phần mềm để theo dõi bệnh nhân viêm gan vi rút trong quá trình chẩn đoán, điều trị và giám sát điều trị.

- Thực hiện báo cáo thường quy theo quy định của Bộ Y tế.

5.3. Liên kết hệ thống giám sát viêm gan vi rút với các chương trình y tế quốc gia và các hệ thống giám sát bệnh tật khác:

Kết nối dữ liệu giám sát bệnh viêm gan vi rút với giám sát HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác có liên quan.

5.4. Triển khai nghiên cứu khoa học về viêm gan vi rút

- Tham gia tổ chức điều tra, triển khai các nghiên cứu khoa học đánh giá thực trạng viêm gan vi rút B và C và đánh giá gánh nặng bệnh tật do vi rút viêm gan B và C tại tỉnh để cung cấp bằng chứng cho việc xây dựng kế hoạch cũng như vận động chính sách về phòng chống viêm gan vi rút.

- Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực viêm gan vi rút nhằm ứng dụng thành tựu khoa học, tiến bộ y học trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, điều trị cho người bệnh.

6. Tăng cường năng lực và phát triển hệ thống phòng chống viêm gan

- Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng, giám sát, xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị và truyền thông về viêm gan vi rút.

- Tổ chức, tham gia các lớp tập huấn cho cán bộ y tế các tuyến về bệnh viêm gan vi rút, cập nhật các kiến thức mới về chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và các biện pháp dự phòng viêm gan vi rút, đặc biệt là viêm gan vi rút B và viêm gan vi rút C.

7. Giải pháp về đảm bảo tài chính và hợp tác quốc tế.

- Tham mưu lãnh đạo chính quyền địa phương và huy động nguồn lực cho các hoạt động phòng chống bệnh viêm gan vi rút.

- Khuyến khích, vận động sự tham gia của cộng đồng, cộng đồng bị ảnh hưởng trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách hỗ trợ các chương trình, kế hoạch phòng chống bệnh viêm gan vi rút.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm y tế xã

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể liên quan triển khai các hoạt động phòng, chống viêm gan vi rút tại cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm và vận động người dân tham gia. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo việc triển khai kế hoạch trên địa bàn xã.

- Phối hợp, cung cấp các thông tin cho cơ đài truyền thanh để tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh viêm gan vi rút.

- Phối hợp ban tài chính xã và các đơn vị liên quan xây dự toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác phòng, chống viêm gan vi rút hàng năm trình phê duyệt theo quy định.

- Triển khai vắc xin viêm gan B cho trẻ em dưới 01 tuổi và trẻ sơ sinh tại cơ sở y tế đạt tỷ lệ đề ra, đảm bảo an toàn

- Thực hiện việc nhập thông tin tất cả các trẻ sơ sinh trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động phòng, chống viêm gan hàng năm và giai đoạn; đề xuất khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã;

- Phối hợp với Văn phòng UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động phòng, chống viêm gan hàng năm và giai đoạn.

- Hướng dẫn các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn xã tăng cường thực hiện các hoạt động dự phòng lây nhiễm vi rút viêm gan. Tổ chức tập huấn về hướng dẫn chuyên môn giám sát, phòng chống bệnh, chẩn đoán, chăm sóc và điều trị viêm gan vi rút cho các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn xã.

- Phối hợp đài truyền thanh xã để tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh viêm gan vi rút.

2. Công chức tài chính xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan đề xuất các giải pháp huy động và tham mưu UBND xã bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách để hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Công chức Văn hóa TT xã – Đài truyền thanh xã

Phối hợp với Trạm Y tế đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bệnh viêm gan vi rút; lồng ghép với các đề án, chương trình, phong trào của ngành, góp phần thay đổi nhận thức của người dân về phòng, chống bệnh viêm gan, thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống bệnh viêm gan vi rút; chú trọng nâng cao chất lượng, tăng cường thời lượng chương trình về phòng, chống bệnh viêm gan vi rút.

4. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên căn cứ phạm vi hoạt động của đơn vị tích cực tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Phòng chống bệnh viêm gan Vi rút trên địa bàn xã Tam Đa giai đoạn 2023– 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Yêu cầu các ngành, đoàn thể, các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã (qua Trạm y tế xã) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- TT ĐU; TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Trạm y tế xã;
- Các thôn; các đơn vị có liên quan
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Doãn Thanh Luận

